HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2026/NQ-HĐND	*Lai Châu, ngày tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh Lai Châu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2026/QH16 ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 387/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ quy định nội dung, cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng 11 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân

tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định hình thức, nguyên tắc hỗ trợ và định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, có tính chất kỹ thuật đơn giản, tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 (sau đây gọi là Chương trình), được UBND cấp xã lựa chọn giao cho cộng đồng dân cư hưởng lợi trực tiếp thông qua Ban phát triển thôn tự thực hiện theo khoản 6 Điều 26 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP.

2. Đối tượng áp dụng gồm: Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã; Ban phát triển thôn; cộng đồng dân cư, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Dự án phải đáp ứng tiêu chí tại Điều 23 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP, danh mục loại dự án đặc thù do UBND tỉnh quy định và điều kiện năng lực của cộng đồng theo khoản 6 Điều 26 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP. Không chia nhỏ dự án để áp dụng cơ chế giao cộng đồng tự thực hiện.

Điều 2. Hình thức, nguyên tắc hỗ trợ và định mức hỗ trợ

1. Hình thức, nguyên tắc hỗ trợ

Ngân sách nhà nước hỗ trợ bằng tiền để cộng đồng dân cư tự thực hiện dự án theo tổng mức đầu tư, nội dung và cơ cấu nguồn vốn được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không phân chia kinh phí hỗ trợ dự án thành khoản hỗ trợ đồng mức cho các thành viên cộng đồng.

Hỗ trợ đúng nội dung, đối tượng, nguồn vốn của Chương trình; bảo đảm công khai, tiết kiệm, hiệu quả; không tính trùng nội dung, khối lượng hoặc kinh phí được hỗ trợ từ các nguồn. Việc hỗ trợ không thay thế thủ tục quyết định đầu tư và bố trí vốn theo quy định.

Đóng góp của người dân trên cơ sở tự nguyện, được cộng đồng thống nhất, phù hợp khả năng thực tế; không giao mức đóng góp bắt buộc hoặc bình quân theo hộ. Nguồn lực hợp pháp ngoài ngân sách phải được xác định rõ giá trị, phương thức huy động và khả năng thực hiện.

Đóng góp tự nguyện của người dân bằng tiền, hiện vật, ngày công được tính vào giá trị công trình, theo dõi riêng và không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước; hiện vật, ngày công được quy đổi thành tiền theo quy định. Giá nhân công xây dựng, vật liệu xây dựng tại chỗ xác định theo khoản 4 Điều 22 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP.

2. Định mức hỗ trợ

Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% tổng mức đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư tự thực hiện. Mức hỗ trợ bằng tổng mức đầu tư được phê duyệt sau khi trừ giá trị đóng góp tự nguyện và nguồn vốn hợp pháp ngoài ngân sách đã được xác định trong phương án nguồn vốn. Trường hợp không có nguồn lực ngoài ngân sách, mức hỗ trợ được xác định tối đa bằng 100% tổng mức đầu tư được phê duyệt.

Chủ tịch UBND cấp xã quyết định mức ngân sách hỗ trợ, phần nguồn lực ngoài ngân sách và cơ cấu từng nguồn vốn khi phê duyệt dự án theo thẩm quyền; bảo đảm xác định được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn để hoàn thành dự án. Việc bố trí kế hoạch vốn và giải ngân thực hiện theo quy định của pháp luật; không buộc người dân đóng góp để bù phần vốn ngân sách chưa được bố trí.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với các dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh, bảo đảm đúng đối tượng, nội dung, định mức hỗ trợ và quy định của pháp luật.

2. Giao Hội đồng nhân dân cấp xã giám sát việc thực hiện hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với các dự án đầu tư xây dựng giao cộng đồng dân cư để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa – xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi trên địa bàn, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng 11 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành có quy định khác về hình thức hỗ trợ, định mức hỗ trợ đối với các dự án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ tám, thông qua ngày … tháng … năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị, xã hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Minh Ngân